

Số oxi hóa

1 Khái niệm

Là giả định trên nguyên tử nếu giả thiết các liên kết đều là liên kết . Cặp electron dùng chung lệch về nguyên tử có độ âm điện .

2 Biểu diễn

3 Quy tắc

❖ **ĐƠN CHẤT** [SOH đơn chất] =

Ví dụ: Cl_2 H_2 O_2 S Al Cu

❖ **HỢP CHẤT** [Σ SOH trong hợp chất] =

- SOH [H] =
- SOH [O] =
- SOH [KL] =

Ví dụ: P_2O_5 FeCl_3 C_2H_4 KOH

CTPT	Biểu thức	Giá trị x
HNO_3		
KMnO_4		
$\text{K}_2\text{Cr}_2\text{O}_7$		

❖ **ION** [Σ SOH trong ion] =

Ví dụ: Na^+ Mg^{2+} Al^{3+} Cl^-

SO_4^{2-} NO_3^-

Chú ý:

a) Số oxi hóa của phi kim trong oxit, axit và gốc axit tương ứng là bằng nhau

Ví dụ N trong N_2O_5 , HNO_3 , NO_3^- , $\text{M}(\text{NO}_3)_n$ có số oxi hóa là:

S trong SO_3 , H_2SO_4 , SO_4^{2-} , $\text{M}_2(\text{SO}_4)_n$ có số oxi hóa là:

b) Số oxi hóa có thể qui ước lại (áp dụng khi cân bằng)



c) Số oxi hóa nhóm, số oxi hóa trung bình

Ví dụ



d) Số oxi hóa của C trong hợp chất hữu cơ



e) Một số chất cần viết cấu tạo

